

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hùng Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Dai diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 191/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 05/2024/QĐPH-ST ngày 19 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1959; địa chỉ: số A, L, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: số A, T, khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ: số B, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 14/8/2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Đoàn Văn Đ trình bày:

Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ: số B khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương là vợ hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương với ông Lương Quang H1 (chết ngày 16/8/2021). Khi còn sống, ông H1 giao dịch vay tiền của ông Đ. Nay ông H1 chết, bà H là người duy nhất kế thừa quyền và nghĩa vụ về tài sản cho ông H1. Vì cha mẹ ông H1 đều đã chết, ông H1 có 01 con chung với bà H là cháu Lương Trọng T nhưng cháu mới có 11 tuổi (sinh năm 2012) và cháu T hiện

đang sống với cô ruột ở sát bên cạnh nhà ông H1. Căn cứ Biên bản xác minh ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, Biên bản xác minh ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương và Công văn số 2377/QLXNC-P5 ngày 28/7/2023 của Cục Q Bộ C đã xác định từ ngày 02/8/2018 bà H đã bỏ nhà đi không nói rõ lý do, không liên lạc gì với người trong gia đình và bà H xuất cảnh ra nước ngoài; đi nước nào, mục đích nơi đến, ở đâu, làm gì không ai biết. Từ khi bà H bỏ đi đến nay đã hơn 02 năm nhưng không ai liên lạc được với bà H. Nơi cư trú cuối cùng của bà H là số B khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nay ông Đ làm đơn này yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H mất tích. Lý do: Để ông Đ bồ sung hồ sơ khởi kiện tranh chấp quyền và nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại hiện đang thụ lý giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tại phiên họp, ông Đoàn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định tại Điều 366 và Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đoàn Văn Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương mất tích.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự, căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đoàn Văn Đ nộp đơn về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương mất tích, đây là vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 68 của Bộ luật Dân sự. Do người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại số B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương trước khi xuất cảnh (ngày 02/8/2018), hiện chưa có thông tin nhập cảnh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về nội dung: Theo đơn yêu cầu ngày 14/8/2023 và tại phiên họp ông Đoàn Văn Đ trình bày: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ: số B khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương là vợ hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương với ông Lương Quang H1 (chết ngày 16/8/2021). Khi còn sống, ông H1 giao dịch vay

tiền của ông Đ. Nay ông H1 chết, bà H là người duy nhất kế thừa quyền và nghĩa vụ về tài sản cho ông H1. Vì cha mẹ ông H1 đều đã chết, ông H1 có 01 con chung với bà H là cháu Lương Trọng T nhưng cháu mới có 11 tuổi (sinh năm 2012) và cháu T hiện đang sống với cô ruột ở sát bên cạnh nhà ông H1. Căn cứ Biên bản xác minh ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, Biên bản xác minh ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương và Công văn số 2377/QLXNC-P5 ngày 28/7/2023 của Cục Q Bộ C thì xác định từ ngày 02/8/2018 bà H đã bỏ nhà đi không nói rõ lý do, không liên lạc gì với người trong gia đình và bà H xuất cảnh ra nước ngoài; đi nước nào, mục đích nơi đến, ở đâu, làm gì không ai biết. Từ khi bà H bỏ đi đến nay đã hơn 02 năm nhưng không ai liên lạc được với bà H. Nơi cư trú cuối cùng của bà H là số B khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Do đó, ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương đã mất tích để ông Đ bồ sung hồ sơ khởi kiện tranh chấp quyền, nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại hiện đang được thụ lý giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Xét thấy: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông Đ, Tòa án đã có quyết định bằng văn bản về việc thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương. Đăng trên B 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 11, 12 và 13 tháng 4 năm 2024 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam, cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh trong 03 ngày liên tiếp 18, 19 và 20 tháng 4 năm 2024, nhưng đến nay bà H không đến Tòa án làm việc theo thông báo, ông Đoàn Văn Đ cũng không có thông tin nào khác về tung tích của bà H.

Xét đơn yêu cầu và các chứng cứ ông Đoàn Văn Đ đã nộp kèm theo; căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 68 của Bộ luật Dân sự, ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: số B, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương mất tích là có căn cứ.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Ông Đoàn Văn Đ phải chịu chi phí thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Đoàn Văn Đ đã trên 60 tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên ông Đ được miễn lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các Điều 37, 184, 366, 369, 370, 371, 273, 383, 384, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông **Đoàn Văn Đ** về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: **số B, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương** mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông **Đoàn Văn Đ** được miễn lệ phí.

3. Về chi phí tố tụng: Ông **Đoàn Văn Đ** phải chịu chi phí thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên các phương tiện thông tin đại chúng, ông **Đoàn Văn Đ** đã thực hiện xong.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Dương sự;
- Lưu HCTP, HSVDS, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỘP**

Huỳnh Thị Thanh Tuyền